

Số: /KH-STP

Kiên Giang, ngày tháng 02 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chuyển đổi số năm 2024**

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 18/3/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang thực hiện Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 07/12/2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 08/6/2022 của Tỉnh ủy Kiên Giang về Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang về Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2174/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt Chiến lược Chuyển đổi số Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 26/12/2023 của UBND tỉnh Kiên Giang về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2024;

Thực hiện Kế hoạch số 166/KH-STP ngày 26/01/2021 của Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang thực hiện Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số năm 2024, cụ thể như sau:

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Đẩy mạnh phát triển chính quyền số, kinh tế số, xây dựng xã hội số để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền; kết nối, cung cấp dịch vụ giải quyết cho người dân và doanh nghiệp, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và lề lối làm việc của công chức, viên chức của Sở Tư pháp.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh trong phát triển chính quyền số, kinh tế số, xây dựng xã hội số và chuyển đổi số; cử công chức, viên chức tham gia tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin; triển khai hiệu quả hoạt động chuyển đổi số cho người dân và doanh nghiệp biết và thực hiện.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh, góp phần phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xây dựng xã hội số và chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Sở Tư pháp.

- Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **a) Phát triển chính quyền số**

- 100% dịch vụ công (đủ điều kiện) cung cấp trực tuyến mức độ toàn trình.

- 100% thông tin người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang.

- 100% phối hợp, kết nối hạ tầng mạng băng thông rộng trên mạng chuyên dùng của Chính phủ để đáp ứng triển khai các dịch vụ số, đảm bảo an toàn thông tin.

- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ của Sở Tư pháp về Văn phòng UBND tỉnh đúng thời hạn.

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới hình thức điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.

- 80% lãnh đạo, công chức, viên chức được bồi dưỡng tập huấn, hướng dẫn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Trên 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng với các dịch vụ số của Chính quyền số do Sở Tư pháp cung cấp; nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp góp phần tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân.

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính được trực tuyến đạt 80%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ trả kết quả điện tử đạt 80%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 50%.

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng và trước hạn trên 95%.

### **b) Phát triển kinh tế số**

Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh có liên quan hỗ trợ thực hiện phát triển kinh tế số theo văn bản hướng hướng dẫn và chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

### **c) Phát triển xã hội số**

Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh có liên quan hỗ trợ thực hiện phát triển kinh tế số theo văn bản hướng hướng dẫn và chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

### **d) Bảo đảm an toàn thông tin**

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ tại Sở Tư pháp; triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ vận hành của Sở Tư pháp.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng trong quá trình sử dụng công nghệ thông tin giải quyết theo nhiệm vụ được giao, phải tuân thủ đầy đủ các quy định về an toàn hệ thống thông tin.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá bảo đảm an toàn thông tin mạng, các phần mềm nội bộ đang sử dụng tại Sở Tư pháp; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **a) Nhiệm vụ**

- Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh đẩy mạnh việc sử dụng hệ thống thông tin dùng chung một cách có hiệu quả như: Hệ thống Văn phòng điện tử, hệ thống thư điện tử công vụ, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, hệ thống thông tin địa lý GIS,...

đảm bảo an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng và đảm bảo mục tiêu đề ra trong năm 2024.

- Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, kết nối với Công dịch vụ công quốc gia để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp; đưa toàn bộ các dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên toàn trình. Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo theo quy định; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh ưu tiên đặc biệt nhiệm vụ kết nối, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh để tự động điền các thông tin vào biểu mẫu điện tử và cắt giảm thành phần hồ sơ, bảo đảm nguyên tắc tổ chức, cá nhân chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh và các cơ quan có liên quan triển khai hỗ trợ pháp luật cho cá nhân, doanh nghiệp trên các nền tảng số, kinh tế số. Tuyên truyền, hỗ trợ thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định pháp luật.

## **b) Giải pháp**

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, nhận thức của công chức, viên chức trong tại cơ quan về Chuyển đổi số; Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài, các cơ quan truyền thông; Kênh zalo 1022-KiênGiang và Mini app KienGiang - S trên nền tảng Zalo là kênh tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh); tuyên truyền qua hệ thống Trang thông tin điện tử của của cơ quan về Chuyển đổi số và các hoạt động Chuyển đổi số.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam; trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Văn phòng Sở phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu Lãnh đạo Sở hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định pháp luật.

- Văn phòng Sở phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu Lãnh đạo Sở hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp; đưa toàn bộ các dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên toàn trình. Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Văn phòng Sở phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu Lãnh đạo Sở chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo theo quy định; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai nghiên cứu thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2024, trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, đề nghị các phòng, đơn vị thuộc Sở kịp thời báo cáo về Văn phòng Sở để xem xét, nghiên cứu, tham mưu xử lý./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Thông tin và truyền thông (để biết);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Tổ Chuyển đổi số;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Văn Khải**